

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG TRÍ VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ TỰ ĐỘNG TRÍ VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TRI VIET AUTOMATIC TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 3502504849

3. Ngày thành lập: 08/08/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tổ 2, Ấp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam

Điện thoại: 0975939777

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung.	4329(Chính)
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (trừ nổ cát)	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hoá (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4610

6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình trừ dược phẩm) Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc	4649
7.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông (Trừ thiết bị thu phát sóng)	4652
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế	4659
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn sơn, vécni	4663
10.	Trồng lúa	0111
11.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác	0112
12.	Trồng cây lấy củ có chất bột	0113
13.	Trồng cây mía	0114
14.	Trồng cây thuốc lá, thuốc lào	0115
15.	Trồng cây lấy sợi	0116
16.	Trồng cây có hạt chứa dầu	0117
17.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
18.	Trồng cây hàng năm khác	0119
19.	Trồng cây ăn quả	0121
20.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
21.	Trồng cây điều	0123
22.	Trồng cây hồ tiêu	0124
23.	Trồng cây cao su	0125
24.	Trồng cây cà phê	0126
25.	Trồng cây chè	0127
26.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
27.	Trồng cây lâu năm khác	0129
28.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
29.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
30.	Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò	0141
31.	Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa	0142
32.	Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai	0144
33.	Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn	0145
34.	Chăn nuôi gia cầm	0146

35.	Chăn nuôi khác (trừ nuôi côn trùng)	0149
36.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
37.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
38.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
39.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
40.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
41.	Săn bắt, đánh bắt và hoạt động dịch vụ có liên quan	0170
42.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
43.	Khai thác gỗ (trừ các loại gỗ nhà nước cấm)	0220
44.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
45.	Thu nhặt lâm sản khác trừ gỗ	0232
46.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
47.	Khai thác thủy sản biển	0311
48.	Khai thác thủy sản nội địa	0312
49.	Nuôi trồng thủy sản biển	0321
50.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
51.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (Trừ hoạt động đầu giá)	9521
52.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
53.	Bán buôn tổng hợp (Trừ loại nhà nước cấm)	4690
54.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
55.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
56.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
57.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
58.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
59.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
60.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
61.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
62.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
63.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750

64.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng, cụ thể: - Sản xuất thiết bị đóng mở cửa bằng điện; - Sản xuất chuông điện	2790
65.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng lưu động hoặc tại chợ	4784
66.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (trừ hoạt động đấu giá) Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử	4791
67.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu	4799
68.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
69.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
70.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
71.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
72.	Xây dựng nhà để ở	4101
73.	Xây dựng nhà không để ở	4102
74.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
75.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
76.	Xây dựng công trình điện	4221
77.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
78.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
79.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
80.	Xây dựng công trình thủy	4291
81.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
82.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
83.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
84.	Phá dỡ (Không gồm dịch vụ nổ mìn; hoạt động rà phá bom, mìn)	4311
85.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự bao gồm cả việc cho nổ tại mặt bằng xây dựng)	4312
86.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
87.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
88.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

89.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
90.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Cơ sở bán lẻ thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền	4772

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: PHẠM XUÂN TRÍ

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 23/12/1989

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077089005282

Ngày cấp: 28/12/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Ấp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Ấp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Ho và tên: PHAM XUÂN TRÍ

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/12/1989

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 077089005282

Ngày cấp: 28/12/2022

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Ấp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Áp Tân Ninh, Xã Châu Pha, Thị xã Phú Mỹ, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu